TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38 /2018/HSST
Ngày: 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quốc Trung

2. Ông Ngô Bằng Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhiễu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Huy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018.

Đối với bị cáo: Phan Đức Vĩnh L, tên gọi khác: Không**;** sinh ngày 16 tháng 12 năm 1982 tại tỉnh V; nơi cư trú tại: Thôn T, xã TN, huyện Y, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Đức A và bà Đoàn Thị T; vợ con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 18/01 /2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/6/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1- Lương Văn T

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Y, tỉnh B. Vắng mặt

2- Lương Văn D

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Y, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/6/2018 tại khu vực thôn Yên Thắng, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Công an huyện Yên Bình và công an xã T, huyện Y, tỉnh B làm nhiệm vụ thì phát hiện Lương Văn T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra, T đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, Lương Văn T khai nhận đó là Heroine, T mua của Phan Đức Vĩnh L vào ngày 04/6/2018.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Phan Đức Vĩnh L tại thôn T, xã TN, huyện Y, tỉnh B, đã thu giữ 01 túi vải màu đỏ có kẻ sọc trắng, bên trong gồm các đồ vật sau: 01 chiếc cân tiểu ly màu đen, trên vỏ có ghi chữ POCKTSCANLE; 01 chiếc điện thoại mầu đen vỏ có chữ Maatster; 01 chiếc điện thoại mầu đen trên vỏ có chữ Nookia; 01 chiếc chiếc điện thoại màu xanh trên vỏ có chữ Nokia; thu giữ tại túi quần bên trái phía trước L đang mặc có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa 02 đoạn ống nhựa (01 đoạn màu trắng; 01 đoạn màu đỏ có kẻ sọc trắng) cả hai đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroine); tại túi quần phía sau bên trái L đang mặc có 100.000 đồng; 01 lưỡi dao cạo râu; 01 bơm kim tiêm chưa sử dụng; thu tại chỗ để gia vị trong bếp nhà L có 01 đoạn ống nhựa màu đỏ có kẻ sọc trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroine) và tại chiếc gường kê trong phòng ngủ nhà L 03 đoạn ống nhựa màu trắng, có kẻ sọc được hàn kín một đầu bên trong không chứa gì.

Tại cơ quan điều tra Phan Đức Vĩnh L khai nhận: Ngày 28/5/2018 L đến km 28, quốc lộ 70 thuộc địa bàn xã TN, huyện Y, tỉnh B gặp và mua của một người nam giới tên là C 10 tép Heroine với giá là 1.500.000 đồng mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Đã bán cho các đối tượng như sau:

- Khoảng 9h00 phút ngày 03/6/2018 bán cho Lương Văn D 01 tép ma túy Heroine với giá 200.000đ.

- Khoảng 19h00 phút ngày 04/6/2018 bán cho Lương Văn T và Lương Văn D 02 tép Heroine với giá 400.000 đồng (T và D góp tiền mua ma túy của L về sử dụng), sau khi mua được Heroine T và D cùng sử dụng 01 tép còn lại 01 tép T cất giữ chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 116/GĐMT ngày 13/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn T có trọng lượng 0,04g là ma túy loại Heroine; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét người, nơi ở của Phan Đức Vĩnh Lcó tổng trọng lượng 0,14gam là ma túy loại Heroine.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-YB ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Phan Đức Vĩnh L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Đức Vĩnh L từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Về vật chứng và án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai báo thành khẩn và không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định: Trong các ngày 03 và ngày 04 tháng 6 năm 2018 Phan Đức Vĩnh L đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Lương Văn D và Lương Văn T. Hành vi của Phan Đức Vĩnh L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp phạm tội 2 lần trở lên và đối với 2 người trở lên quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong khu vực và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma tuý trong xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác trong khi toàn xã hội đang kiên quyết đấu tranh phòng, chống các tệ nạn và các tội phạm về ma tuý. Vì vậy, việc đưa ra bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết.

[4] Phan Đức Vĩnh L là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu được tác hại của ma tuý đối với sức

khoẻ con người và đời sống xã hội nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Bị cáo có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 100.000 đồng do bán ma túy thu được và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có liên quan đến tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 02 điện thoại đi động Nokia đã cũ thu giữ của bị cáo, bị cáo xác định đã hỏng không sử dụng được, không yêu cầu trả lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Cần truy thu của bị cáo số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy thu được.

[8] Đối với Lương Văn T đã có hàng vi tàng trữ trái phép 0,04g Heroine mục đích để sử dụng và Lương Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do T và D chưa có tiền án và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi liên quan đến ma túy, vì vậy hành vi của T, D không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát diều tra huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và D là phù hợp.

Ngoài ra Phan Đức Vĩnh L còn khai nhận bán ma túy cho một người là Đoàn Văn H ở xã T, huyện Y, tỉnh B hai lần vào các ngày 01/6/2018 và ngày 04/6/2018 mỗi lần 01 tép Heroine với giá 100.000đ/1tép, hiện H không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được, do đó chưa đủ căn cứ để buộc Phan Đức Vĩnh L phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 lần bán ma túy cho H.

- Đối với người nam giới có tên là C do Phan Đức Vĩnh L khai nhận đã bán ma túy cho L, nhưng L không biết địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, truy tìm để xử lý trong vụ án này.

[9] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh**:** Tuyên bố bị cáo Phan Đức Vĩnh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Đức Vĩnh L: 08 năm 06 tháng tù Về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình như sau:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 điện thoại đi động Nokia; 01 cân tiêu ly điện tử màu đen trên vỏ có chữ POCKETSCALE; 02 đoạn ống nhựa màu đỏ có kẻ sọc trắng hàn kín một đầu bên trong không chứa gì; 02 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu bên trong không chứa gì; 01 túi vải màu đỏ có kẻ sọc trắng bên trong không chứa gì; 03 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu xanh, hàn kín một đầu bên trong không chứa gì; 01 lưỡi cạo râu nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng; 01 ống NOVOCAIN chưa sử dụng; 01 bơm kim tiêm y tế bằng nhựa màu trắng chưa sử dụng; 01 túi ni lon màu trắng có in các chữ màu xanh; 01 phong bì màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi khám xét trên người Phan Đức Vĩnh L ngày 05/6/2018 tại thôn Tân Tiến, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau của phong bì các mép được dán kín, có chữ ký họ và tên của: Nguyễn Đức Pượng, Đoàn Thị Hương Loan, La Văn Điệp, Lê Vũ Long và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ huật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 04 vỏ phong bì niêm phong vật chứng.

4. Truy thu của bị cáo Phan Đức Vĩnh L 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Phan Đức Vĩnh L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Đức Vĩnh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS H.Yên Bình;
- CA H.Yên Bình;
- Chi cục THADS YB;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam công an tỉnh
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Sơn